

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ A - TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 09/02/2018

“V/v ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ A - TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Bích Thảo

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Kìa

2. Bà Bé Thị Bay.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Hồng Huy – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai.

Ngày 09 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 127/2017/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 10 năm 2017 về việc “Ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 16 tháng 01 năm 2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị **Đoàn Thị H**, sinh năm 1992; địa chỉ: Thôn Chánh Hữu, xã Cát Chánh, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định. Có mặt.

- *Bị đơn:* Anh **Phan Xuân Đ**, sinh năm 1991; địa chỉ: Thôn An Điền Bắc 1, xã Cửu An, thị xã A, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Đoàn Thị H trình bày: Chị H và anh Phan Xuân Đ tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND xã Cửu An, thị xã A, tỉnh Gia Lai vào ngày 30/3/2011. Vợ chồng sống hạnh phúc một thời gian và sinh được hai người con nhưng đều bị bệnh và chết từ đó vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Anh Đ thường xuyên uống rượu và dùng lời lẽ xúc phạm đến chị. Chị và anh Đ đã không còn chung sống với nhau từ năm 2016 đến nay, hiện nay không ai còn quan tâm gì đến cuộc sống của nhau, vợ chồng không còn yêu thương, quý trọng, chăm sóc, giúp đỡ lẫn nhau để cùng xây dựng gia đình hạnh phúc nên không thể kéo dài cuộc sống chung với nhau được, do vậy Chị H yêu cầu Tòa án giải quyết:

Về quan hệ hôn nhân: Xin được ly hôn với anh Phan Xuân Đ.

Về con chung: Chị H và anh Đ không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Phan Xuân Đ mặc dù đã được Tòa án thông báo về việc thụ lý vụ án, nhiều lần Tòa án triệu tập đến hòa giải, triệu tập tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do nên đã không trình bày được quan điểm của mình về nội dung của vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Nguyên đơn Chị Đoàn Thị H yêu cầu ly hôn với anh Phan Xuân Đ, sinh năm 1991; địa chỉ: Thôn An Điền Bắc 1, xã Cửu An, thị xã A, tỉnh Gia Lai. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, thì đây là vụ án về “Ly hôn”, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai.

[2] Bị đơn anh Phan Xuân Đ đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do. Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn anh Đ.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Đoàn Thị H và anh Phan Xuân Đ tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn theo đúng quy định của pháp luật nên là hôn nhân hợp pháp. Trong quá trình chung sống Chị H và anh Đ có phát sinh mâu thuẫn nên Chị H yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh Đ. Anh Đ mặc dù đã được Tòa án triệu tập nhiều lần đến để tham gia hòa giải, xét xử nhưng anh Đ không đến, thể hiện thái độ bỏ mặc, không quan tâm đến việc tiếp tục duy trì cuộc sống vợ chồng với Chị H. Chị H và anh Đ đã không còn chung sống với nhau từ năm 2016 đến nay. Hội đồng xét xử xét thấy tình trạng hôn nhân giữa Chị H và anh Đ là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Đoàn Thị H với anh Phan Xuân Đ.

[4] Về con chung: Chị H và anh Đ không có con chung, không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Chị H và anh Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Nguyên đơn chị Đoàn Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, bị đơn anh Phan Xuân Đ không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 56, Điều 57 của Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Đoàn Thị H cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân*: Chấp nhận chị Đoàn Thị H ly hôn với anh Phan Xuân Đ.

- *Về án phí*: Chị Đoàn Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*), được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ, theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001037 ngày 05 tháng 10 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã A, Chị H đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Anh Phan Xuân Đ không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Thời hạn kháng cáo: Trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày, kể từ ngày tuyên án (09/02/2018), các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai giải quyết lại theo thủ tục phúc thẩm. Thời hạn trên đối với đương sự không có mặt tại phiên tòa được tính từ ngày bản án được giao cho họ hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai
- VKSND thị xã A;
- Chi cục THADS TX A;
- UBND xã Cửu An, thị xã A (để ghi vào sổ hộ tịch);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.---

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Bích Thảo